

# ĐẮK LẮK XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI DÂN CHỦ, BÌNH ĐẲNG, GIÀU BẢN SẮC

NGUYỄN VĂN CHIẾN

*Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Đắk Lắk tập trung huy động các nguồn lực, đầu tư xây dựng nông thôn mới với mục tiêu không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng, xây dựng xã hội dân chủ, bình đẳng, giàu bản sắc; khơi dậy khát vọng khởi nghiệp, phát triển và lan tỏa các giá trị bền vững, hướng đến hình thành những “vùng quê đáng sống”.*

## “Trái ngọt” sau 10 năm xây dựng

Thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM), Tỉnh ủy Đắk Lắk ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 22-4-2011 về “Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020”; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14-10-2016 về “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030”. Đây là những chủ trương, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm nhằm triển khai xây dựng NTM gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng và phát triển nông thôn.

Từ năm 2011 đến nay, cả hệ thống chính trị cùng với nhân dân toàn tỉnh tập trung, đồng lòng, dồn sức cho mục tiêu xây dựng NTM. Khi bắt đầu triển khai, Đắk Lắk là tỉnh có xuất phát điểm thấp, hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn còn thiếu và chưa đồng bộ, điều kiện kinh tế của người dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo cao, thu nhập bình quân đầu người thấp. Tiêu chí về xây dựng NTM các xã của tỉnh đều ở xuất phát điểm rất thấp so với bình quân chung cả nước; bình quân mới đạt 3,34 tiêu chí/xã. Sau

hơn 10 năm thực hiện, đến tháng 6-2021, tỉnh Đắk Lắk có 71/152 xã đạt chuẩn NTM, đạt 46,7% tổng số xã và đạt 100% chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Bình quân toàn tỉnh đạt 15 tiêu chí/xã và không còn xã đạt dưới 5 tiêu chí.

Có thể thấy, Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng NTM tại Đắk Lắk có sự chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả. Dấu ấn nổi bật nhất là kết cấu hạ tầng thiết yếu ở nông thôn phát triển mạnh mẽ, làm thay đổi bộ mặt nhiều vùng nông thôn, nhất là vùng đồng bào DTTS, vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng. Sản xuất nông nghiệp được tổ chức tập trung, theo hướng sản xuất hàng hóa; các mô hình về liên kết sản xuất, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp, thủy sản ngày càng phổ biến, góp phần quan trọng cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập bền vững cho người dân nông thôn. Tổng nguồn vốn thực hiện xây dựng NTM của tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2020 trên 140.700 tỷ đồng. Trong đó, vốn đóng góp của nhân dân trên 3.400 tỷ đồng, gồm: Tiền mặt trên 1.600 tỷ đồng, hiến trên 1.140.000m<sup>2</sup> đất, đóng góp trên 212.000 ngày công lao động để xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu như đường giao thông nông thôn,

kênh mương nội đồng, hệ thống trường học, sân thể thao, nhà rông văn hóa...

Đặc biệt, phong trào thi đua “ĐẮC LẮK chung sức xây dựng nông thôn mới” do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phát động đã khơi dậy được sức dân, huy động các nguồn lực trong dân. Tiêu biểu như xã Ea B’lang, thị xã Buôn Hồ, đổi thay hiện rõ trong từng nếp nhà, ngõ xóm. Vùng quê này trước đây hoang sơ, nghèo khó nay trở nên khởi sắc, trù phú, hiện đại. Những con đường đất đỏ lầy lội đã được trải nhựa rộng rãi, sạch đẹp; những ngôi trường được đầu tư xây dựng khang trang; mỗi thôn, buôn đều có nhà văn hóa cộng đồng. Cùng với đó, nhân dân đã biết phát triển sản xuất theo hướng liên kết chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ sản phẩm, phát triển bền vững. Có được những kết quả này là nhờ sự huy động, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư xây dựng; trong đó, nhân dân đóng góp tiền mặt, ngày công lao động và hiến đất với tổng số tiền gần 10 tỷ đồng. Tại xã Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột, đời sống nhân dân ngày càng cải thiện nhờ thay đổi phương thức sản xuất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp. Người dân đã biết tận dụng lợi thế của đất đai màu mỡ, khí hậu thuận lợi, nguồn lao động sẵn có để chuyển hướng, mở rộng quy mô làm ăn, phát triển mô hình vườn cây ăn trái sạch, trồng cây dổi lấy hạt, trồng cà phê tiêu chuẩn VietGap (thương hiệu nông sản Việt Nam), mang lại nguồn thu nhập ổn định, bền vững.

Nhiều hộ gia đình đã tự nguyện đóng góp tiền mặt, ngày công lao động, hiến đất làm đường... , điển hình như cựu chiến binh Vũ Ngọc Nhanh ở xã Quảng Hiệp, huyện Cư M’gar không chỉ vượt khó, vươn lên làm giàu từ hai bàn tay trắng với nguồn thu nhập mỗi năm trên 1,5 tỷ đồng, mà gia đình ông còn hỗ trợ cho xã hơn 40 tấn xi măng, hàng chục mét khối đá để làm đường bê tông nông thôn. Hoặc như ông Lưu Hữu Ca ở xã Hòa Lễ, huyện Krông Bông tự nguyện ủng

hộ 445 triệu đồng xây dựng nhà sinh hoạt văn hóa cộng đồng, bê tông hóa sân trường học, làm đường giao thông nông thôn và điện thấp sáng cho buôn. Bà H’Bin Niê ở buôn Tring 4, xã Ea B’lang, thị xã Buôn Hồ hiến gần 1.000 mét vuông đất của gia đình để xây nhà sinh hoạt cộng đồng buôn. Lại nhớ trước đây, mỗi lần tổ chức họp, buôn đều phải mượn nhà dân.

Nét nổi bật trong xây dựng NTM ở ĐẮC LẮK là đã làm thay đổi nhận thức của đa số người dân, nhất là đồng bào các DTTS, người dân vùng sâu, vùng xa, họ hăng say, nhiệt huyết, tự nguyện tham gia đóng góp sức người, sức của góp phần làm cho bộ mặt nông thôn khởi sắc. Đặc biệt, từ chỗ số đông bà con người DTTS còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào nguồn vốn đầu tư, trợ cấp của Nhà nước thì nay đã chủ động, vươn lên làm ăn, xác định rõ lợi ích và trách nhiệm của mình với cộng đồng, tự lựa chọn công trình, phân việc thiết thực, phù hợp để chung tay, góp sức xây dựng cuộc sống mới.

Do gắn xây dựng NTM với triển khai đề án tái cơ cấu nông nghiệp nên giá trị tổng sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản tại ĐẮC LẮK liên tục tăng qua các năm, bình quân tăng 5,64%/năm. Giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích bình quân đạt 112 triệu đồng/ha, cao gấp 1,37 lần so với năm 2015; thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2020 đạt gần 30 triệu đồng/người, tăng trên 5 triệu đồng so với năm 2015. Nông nghiệp của tỉnh phát triển khá toàn diện, từng bước hướng tới nền nông nghiệp hiện đại, tạo nguồn thu nhập và nâng cao đời sống vật chất cho nông dân, góp phần quan trọng đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị. Trong đó, nông nghiệp thực sự trở thành cơ sở cho sự phát triển bền vững của kinh tế khu vực nông thôn. Sản phẩm hàng hóa chủ lực của từng địa phương đã được xác định và từng bước tiếp cận mô hình sản xuất hiện đại, mô hình sản xuất - kinh



doanh có hiệu quả kinh tế cao, sản xuất liên kết với doanh nghiệp, gắn theo chuỗi giá trị đã thực sự phát huy hiệu quả bền vững.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, chương trình xây dựng NTM tỉnh Đắk Lắk vẫn còn một số hạn chế: Kết quả đạt được trong xây dựng NTM chưa đồng đều, còn khoảng cách lớn giữa các địa phương. Việc triển khai thực hiện một số cơ chế, chính sách về nông nghiệp, nông thôn, nông dân chưa thực sự quyết liệt, còn lúng túng, thiếu đồng bộ; cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng NTM còn chậm. Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn tự phát, chưa hình thành được vùng sản xuất chuyên canh lớn, tập trung. Tại một số địa phương, việc xây dựng đời sống văn hóa còn hình thức, môi trường nông thôn ô nhiễm chưa được khắc phục.

### **Kinh nghiệm từ thực tiễn**

Hơn 10 năm thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng NTM tại tỉnh Đắk Lắk, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

*Thứ nhất*, quá trình xây dựng NTM thực chất là thực hiện các nội dung cụ thể để công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Do đó, phải gắn xây dựng NTM với tái cơ cấu nông nghiệp và thực hiện các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cụ thể của từng địa phương.

*Thứ hai*, lấy người dân làm trung tâm, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, thực sự phát huy vai trò chủ thể của người dân. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, làm cho dân hiểu, dân tin, dân hưởng ứng bằng sự tham gia bàn bạc, hiến kế, đóng góp công, của và chủ động thực hiện nhiệm vụ. Đặc biệt, phải biết huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc.

*Thứ ba*, trong điều kiện nguồn lực còn hạn chế, để đẩy nhanh thực hiện xây dựng NTM gắn với tái cơ cấu nông nghiệp, tỉnh và từng huyện, xã... cần lựa chọn, xác định một số sản phẩm chủ lực, có thị trường, lợi thế cạnh tranh

để ưu tiên tập trung phát triển, tạo sự chuyển biến mang tính đột phá. Trong đó, cần phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế sẵn có gắn với ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, chế biến và thu hút doanh nghiệp đầu tư; kịp thời phát hiện các mô hình hay, cách làm sáng tạo, các phong trào thi đua hiệu quả để triển khai nhân rộng, tạo sự lan tỏa.

*Thứ tư*, bên cạnh việc áp dụng đầy đủ, kịp thời và vận dụng sáng tạo các cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh và từng địa phương cần có phương thức huy động các nguồn lực phù hợp; xây dựng, ban hành chính sách đặc thù và thực hiện một số chính sách mang tính đột phá để hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân; thu hút, huy động hiệu quả hơn nữa nguồn lực đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là chế biến, tiêu thụ nông, lâm sản.

*Thứ năm*, vai trò của cán bộ chủ chốt hết sức quan trọng, nhất là cán bộ chủ chốt ở cơ sở. Thực tiễn cho thấy nơi nào người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể thực sự quan tâm, quyết liệt vào cuộc thì kết quả xây dựng NTM chuyển biến rõ nét. Đồng thời, phải chỉ đạo xuyên suốt, đồng bộ; xây dựng bộ máy giúp việc đủ năng lực, chuyên nghiệp, sát thực tế.

### **Tập trung xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu**

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 xác định: “Từng bước xây dựng NTM theo hướng hiện đại, có cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý; xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ”. Theo đó, phấn đấu đến năm 2025, sẽ có 60% số xã (91 xã) đạt chuẩn NTM. Để thực hiện mục tiêu trên, Đắk Lắk tập trung thực hiện các giải pháp trọng tâm sau:

*Một là*, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất về tư tưởng, tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng NTM gắn

với tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến các cấp, ngành, địa phương, nhất là người dân để tích cực tham gia thực hiện có hiệu quả.

*Hai là*, tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, địa phương từ tỉnh đến cơ sở. Đồng thời, xây dựng quy chế phối hợp đồng bộ giữa các tổ chức chính trị - xã hội với cấp ủy đảng, chính quyền nhằm tạo được sức mạnh tổng hợp và sự đồng thuận, vào cuộc của cả hệ thống chính trị.

*Ba là*, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng NTM; chú trọng phát triển theo chiều sâu, tập trung và tạo sự gắn kết chặt chẽ. Coi sản xuất - kinh doanh phát triển bền vững, hiệu quả là nền tảng và thước đo sự thành công của xây dựng NTM.

*Bốn là*, tập trung khai thác tốt nhất các lợi thế về điều kiện tự nhiên đối với ngành nông nghiệp của tỉnh. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn. Trong đó, tập trung vào các đột phá

cơ bản như: Ứng dụng công nghệ cao, đổi mới hình thức tổ chức sản xuất theo hướng hợp tác, liên kết, phát triển mô hình hợp tác xã; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản.

*Năm là*, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học - công nghệ; hỗ trợ thực hiện truy xuất nguồn gốc, mã vùng trồng; xây dựng thương hiệu đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh, trọng tâm là cà phê, cao su, hồ tiêu, điều... Trong đó, phát triển sản xuất sản phẩm kinh tế nông thôn được ưu tiên hàng đầu; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường trong nước và thế giới cho các doanh nghiệp, hợp tác xã.

ĐẮK LẮK - MIỀN ĐẤT KIÊN CƯỜNG, TRUNG TRÌNH TRONG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG ĐANG CHUYỂN MÌNH THÀNH CÔNG. Những thành tựu đạt được trong xây dựng NTM minh chứng cho chủ trương mà Đảng đề ra là hợp quy luật, đúng lòng dân. Đảng dựa vào Dân, bắt nhịp hơi thở cuộc sống của Nhân dân; chung sức kiến thiết, xây dựng ĐẮK LẮK giàu đẹp, văn minh, bản sắc, xứng đáng là trung tâm vùng Tây Nguyên □

## NHỮNG ĐIỂM MỚI...

(Tiếp theo trang 39)

trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp cần chủ động xây dựng và thực hiện nghiêm chế độ học tập lý luận thường xuyên, định kỳ cho cán bộ, đảng viên.

Cần thực hiện Kết luận đồng bộ với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18-5-2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Quy định số 37 về những điều đảng viên không được làm, Quy định số 101, 55 và 08 về trách nhiệm nêu gương.

Các cấp ủy và tổ chức đảng các cấp trong

toàn hệ thống chính trị khẩn trương xây dựng kế hoạch hành động, chương trình học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận, Quy định gắn với tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết Trung ương, trong đó có Kết luận số 21. Phát huy vai trò của ủy ban kiểm tra các cấp, coi trọng công tác tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị; giữ gìn kỷ cương, kỷ luật của Đảng; kiên quyết xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân suy thoái, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước □